TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 15-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Tạ Thị Phúc
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đào Ngọc Chiến
Bà Trần Thị Hồng Thu
- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Đăng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá H1, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1997; Nơi sinh: thôn Đ, xã L1, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Đại C, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá H2, sinh năm 1968 và bà Trương Thị P, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt khẩn cấp ngày 15/7/2017. Đã hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 17/7/2017 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/7/2017. Bị cáo H1 bỏ đi khỏi nơi cư trú, bị truy nã và bị bắt ngày 29/12/2017. Bị cáo H1 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội-có mặt;

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn A, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã Q, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường M1, quận N, thành phố Hà Nội- có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Phú H3, sinh năm 1993; Nơi ĐKNKTT: thôn A, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: phường M2, quận C, thành phố Hà Nội- xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, anh Đoàn Văn A thuê trọ tại địa chỉ phường M1, quận N, thành phố Hà Nội ở một mình. Cần tìm người ở chung để giảm chi phí thuê phòng nên anh Đoàn Văn A đăng tin trên mạng internet. Ngày 09/7/2017, bị cáo Nguyễn Bá H1 đến gặp và được anh Văn A đồng ý cho ở chung phòng trọ.

Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 12/7/2017, tại phường M1, quận N, thành phố Hà Nội, Nguyễn Bá H1 thấy anh Đoàn Văn A đi tắm để ví da màu nâu cùng chìa khóa xe máy trên giường nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Hậu lấy ví da màu nâu, bên trong ví có 6.500.000 đồng cùng giấy tờ tùy thân, đăng ký xe và xe máy BKS 36B1-051.32 của anh Văn A để ở sân khu trọ đến thuê nhà nghỉ tại khu vực đường X, phường M2, quận C, thành phố Hà Nội. Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2017, bị cáo Hậu đến hiệu cầm đồ số 169 X cầm đồ chiếc xe máy BKS 36B1-051.32 cho anh Trần Phú H3 lấy 8.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Bá H1 đã sử dụng toàn bộ số tiền 6.500.000 đồng trong ví anh Văn A và 8.000.000 đồng cầm đồ chiếc xe máy cho anh H3 để chi tiêu cá nhân.

Ngày 14/7/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ được các vật chứng sau:

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Bá H1: 01 ví da màu nâu, kích thước khoảng 10 x 20 cm; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Bá Hậu; 01 điện thoại di động Masstel A255 màu đỏ, gắn sim số 0868284897; 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Bá H1; 01 Giấy phép lái xe mang tên Đoàn Văn A;

- Thu giữ của anh Trần Phú H3: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số máy 43E5963228, số khung BY055844, màu đỏ, BKS 36B1-051.32; 01 đăng ký xe và 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Đoàn Văn A; 01 Giấy bán xe (BL 76).

Tại Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự và Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 216/KLĐGTS ngày 14/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm đã xác định:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 36B1-051.32, số khung BY055844, số máy 43E5963228 có giá trị là 7.000.000 đồng;

- 01 ví da màu nâu, không rõ nhãn hiệu, kích thước 10 x 20 cm có giá trị là 100.000 đồng.

Ngày 25/7/2017, anh Đoàn Văn A viết Giấy nhận tiền thể hiện anh đã được bồi thường số tiền 6.500.000 đồng, anh Văn A đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Ngày 07/8/2017, anh Trần Phú H3 có Đơn trình bày về việc anh đã nhận được tiền bồi thường số tiền 8.000.000 đồng mà H1 cầm cố xe trước đó, anh H3 đã nhận đủ và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Ngày 02/3/2018, anh Trần Phú H3 có Đơn trình bày gửi Tòa án nêu rõ số tiền 8.000.000 đồng là do bị cáo H1 bồi thường cho anh H3.

Ngày 26/7/2017, Cơ quan điều ra đã trao trả cho anh Đoàn Văn A: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 36B1-051.32, số máy 43E5963228, số khung BY055844; 01 ví da màu nâu, kích thước khoảng 10 x 20 cm (đã cũ); 01 Chứng minh nhân dân số 173093014; 01 Giấy phép lái xe số AS 258131; 01 Giấy đăng ký xe máy số 107741 đều mang tên Đoàn Văn A.

Ngày 31/7/2017, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo Nguyễn Bá H1: 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank, 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV, 01 giấy phép lái xe số 270160015440 mang tên Nguyễn Bá H1 và 01 điện thoại di động Marstel A255 màu đỏ gắn sim thuê bao số 0868284897.

Quá trình điều tra: Bị cáo Nguyễn Bá H1 bỏ đi khỏi địa phương và không thông báo cho chính quyền địa phương. Ngày 13/9/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Bá H1. Ngày 29/12/2017, bị cáo Nguyễn Bá H1 bị bắt.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Bá H1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Bá H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Bá H1 khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tôi, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H1 từ 9 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá H1 khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 12/7/2017, tại số nhà 11 ngõ 366 đường M3, phường M1, quận N, thành phố Hà Nội, Nguyễn Bá H1 lợi dụng sơ hở đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy BKS 36B1-051.32 trị giá 7.000.000 đồng cùng ví da màu nâu trị giá 100.000 đồng, bên trong ví có 6.500.000 đồng của anh Đoàn Văn A và các giấy tờ khác mang tên Đoàn Văn A. Tổng trị giá tài sản bị cáo H1 trộm cắp là 13.600.000 đồng.

[2] Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Bá H1 đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Người bị hại xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tiền và tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ đã được trả lại trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Bá H1 là sinh viên, chưa có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 38; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2017, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/7/2017 đến ngày 17/7/2017.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá H1 phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Bá H1 và bị hại là anh Đoàn Văn A có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Phú H3 có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của anh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người CQLNVLQDVA;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc